

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày: 10-01-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát;
2. Bà Nguyễn Thị Bảo Khuyên.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Ngọc Dung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Nhật Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Thị Thanh V, sinh 1968 tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn H, sinh năm 1932 (đã chết) và bà Trần Thị X, sinh năm: 1932 (đã chết); chồng tên Phạm Hồng P, sinh năm 1966; có hai người con, người lớn nhất sinh năm 1992, người nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn L sinh năm 1962, địa chỉ: ấp L, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Bà Doãn Thị Đ, sinh năm: 1963, địa chỉ: ấp L, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

2/ Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm: 1990; địa chỉ: ấp G, xã G, thành phố P, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

3/ Anh Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1995, địa chỉ: ấp L, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 27/6/2023, bị cáo Lê Thị Thanh V (có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô biển số 70A-166.64 chở chồng, ông Phạm Hồng P đi khám bệnh về, khi lưu thông trên đường T từ thành phố T về huyện T, đến đoạn thuộc khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, gặp xe ô tô tải biển số 70C-099.79 do ông Trương Văn T1, sinh năm 1965, ngụ khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, điều khiển đang di chuyển cùng chiều phía trước nên bà V điều khiển xe sang làn đường bên phải hướng đi của mình và vượt qua xe ô tô tải. Khi xe vượt lên đến vị trí đầu xe tải điều khiển xe chuyển sang làn bên trái không đúng quy định, làm phần phía sau xe bên trái (đuôi xe) của bị cáo va chạm vào phía bên phải đầu xe ô tô tải biển số 70C-099.79, xe ô tô biển số 70A-166.64 lao sang phần đường ngược lại va chạm vào xe mô tô biển số 70G1-911.27 của ông Nguyễn Văn L đang điều khiển chở vợ bà Doãn Thị Đ đang lưu thông theo hướng từ huyện T về thành phố T gây tai nạn. Ông L, bà Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T, ông L tử vong cùng ngày, bà Đ bị chấn thương phần mềm nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 09 giờ 30 ngày 27/6/2023 thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường trải nhựa bằng phẳng và thẳng rộng 14m00, giữa đường có hai vạch kẻ sơn màu vàng liền nét song song phân hai thành hai chiều đường ngược nhau, mỗi chiều đường rộng 6m80 và có hai làn đường, làn đường ngoài cùng rộng 3m20. Đoạn đường nằm ngoài khu vực đô thị. Xác định mép đường bên phải đường T đi từ cầu K đi về hướng ngã 4 T làm lề chuẩn (chiều thuận) để đo vẽ. Trụ điện số 23/11B làm điểm mốc cố định. Hiện trường gồm có ba phương tiện, dấu vết được đánh số thứ tự từ 1 đến 7.

(1) Là vị trí hai vết phanh song song dài liên tục 13m20 đậm dần về cuối, có hướng tiến về hướng ngã 4 T hơi cong sang lề trái, điểm đầu và cuối vết phanh đo vào lề chuẩn là 7m05 và 7m90.

(2) Là vị trí hai vết phanh song song dài liên tục 10m30 đậm dần về cuối, có hướng tiến về hướng ngã 4 T hơi cong sang lề trái, điểm đầu và cuối vết phanh đo vào lề chuẩn là 5m35 và 6m40.

(3) Vị trí vết trượt mất bụi liên tục dài 4m70 cong sang lề trái, điểm cuối dấu vết tiếp xúc với mặt vân lốp bánh xe trước bên trái xe ô tô con biển số 70A- 166.64, đầu vết trượt đo vào lề chuẩn 10m90.

(4) Vị trí vết trượt bám dính chất màu đen liên tục dài 4m70 cong sang lề trái, điểm cuối dấu vết tiếp xúc với mặt vân lốp bánh xe sau bên trái xe ô tô con biển số 70A - 166.64 đầu vết trượt đo vào lề chuẩn 09m85.

(5) Vị trí xe mô tô biển số 70G1-911.27 xe nằm ngã áp bên phải thân xe xuống mặt đất đầu xe quay sang lề trái, hơi chệch về hướng ngã 4 T đuôi xe quay ra mặt đường. Đo trục bánh xe sau và trục bánh xe trước vào lề chuẩn là 12m20 và 12m80.

(6) Vị trí xe ô tô con biển số 70A-166.64 màu trắng, xe trạng thái dừng đỗ đầu xe quay về hướng cầu K hơi chệch vào nhà máy Đ2, đuôi xe quay về hướng ngã 4 T. Đo trục bánh trước và trục bánh xe sau bên trái vào lề chuẩn là 14m25 và 13m10.

(7) Vị trí xe ô tô tải biển số 70C- 099.79 xe trạng thái dừng, đỗ đầu xe quay về hướng ngã 4 T, đuôi xe quay về hướng cầu K. Do trục bánh xe sau cùng bên phải vào lề chuẩn là 0m70 và trục bánh xe trước bên phải vào chuẩn là 0m50 và cách điểm mốc cố định 7m85.

Đo điểm đầu (1) cách đầu (2) là 5m90, sau (5) cách sau trái (6) 1m00, cuối (1) cách đầu (3) 4m00, cuối (2) cách đầu (4) 4m30, sau trái (6) cách sau trái (7) 41m30.

Khám phương tiện:

- Xe ô tô tải biển số: 700-099,79 trầy xước sơn cán trước đầu xe bên phải điểm nhất cách mặt đất 83cm, bàn đạp chân lên cabin bên phải bị gãy khỏi vị trí 1/3

- Xe ô tô con biển số: 70A-166.64 nhiều vết trầy xước sơn sau hông bên trái xe điểm thấp nhất cách mặt đất 84cm, nắp cốp sau xe bị móp méo biến dạng, ốp nhựa sau đuôi xe bị bung hờ, ốp nhựa sau bên phải đuôi xe có nhiều vết trầy xước sơn, bề nhựa, trượt bám dính chất màu đen.

- Xe mô tô biển số: 70G1-911.27 kính gương chiếu hậu bên trái xe đầu tay cầm lái bên trái bị mài mòn kim loại, đèn tín hiệu trước bên trái bị bể, ốp bị bể, ốp nhựa bửng bên phải bị trầy xước sơn, đầu mũi chắn bùn trước bên trái trầy xước sơn, lốp bánh xe trước bên trái có vết trượt mất bụi, đầu cần gác chân sau bên phải có vết mài mòn kim loại.

Khám nghiệm tử thi:

* Khám ngoài:

+ Nhận dạng tử thi: Nam giới, chiều dài từ thì 164cm, thể trạng trung bình, tử thi mặc áo thun ba lỗ màu trắng, quần dài màu xanh bên trong mặc quần ngắn màu trắng sọc ca rô đen.

+Tình trạng tử thi: lạnh cứng không hoàn toàn, vết hoen chưa cố định vùng lưng, mặt sau đùi.

+ Vết xây xước da vùng cằm không rõ hình kích thước 2,5x1 cm.

+ Xuất huyết dưới da cơ vùng ngực trái không rõ hình kích thước 8x4cm.

+ Hai vết xuất huyết dưới da cơ vùng hố nách, rách da mu bàn tay phải, vết rách da 1/3 mặt ngoài giữa cánh tay phải, rách da mu bàn tay trái, gãy 1/3 dưới xương đùi phải, rách da 1/3 dưới mặt trong đùi phải, xây xước da mặt trong gối phải, xây xước da gối trái, hai vết xây xước da trên mặt trước cẳng chân trái, gãy 1/3 trên xương chày trái.

* Mô tử thi (hoặc một phần tử thi):

Mở da vùng ngực bụng: Tụ máu dưới da cơ vùng ngực rải rác, gãy xương ức tại liên sườn 4,5, gãy xương sườn số 3 đến số 8 bên phải, 2 đến 6 bên trái, khoang màng phổi phải sạch, phổi phải dính vào thành ngực, khoang màng phổi trái chứa khoảng 2000ml máu đông và không đông, xẹp phổi trái, rách khoang màng ngoài tim bên trái, vỡ tâm thất trái tại mỏm tim, khoang bụng sạch gan không tổn thương.

Thu giữ, tạm giữ và xử lý đồ vật, tài liệu:

- Thu giữ: 01 (một) ô tô biển số 70A-166.64; Số khung: 41M6JC134013; Số máy: G4FGJH605827; Nhãn hiệu: KIA; Loại xe: ô tô con ; Màu sơn: Trắng; 01 (một) ô tô biển số 70C-099.79; Số khung: RRT25022TF1A00037; Số máy: YC6L34033L3EL1F00142; Nhãn hiệu: TMT; Loại xe: ô tô tải; Màu sơn: Bạc; 01 (một) mô tô biển số 70G1-911.27; Số khung: RLHJC7656MY043367; số máy: JC90E0155646; Nhãn hiệu: H1; Màu sơn: Đỏ-Nâu- Đen; 01 áo khoát màu nâu, 01 quần dài màu đen (trang phục của bị cáo Lê Thị Thanh V); 01 đĩa DVD MAXELL; 01 thẻ nhớ hiệu Micro SD HC 32 GB.

- Xử lý: Ngày 25/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định số 42/QĐ-ĐTTH xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu, trả lại xe ô tô biển số 70C- 099.79 cho chủ phương tiện là ông Trương Văn T1; ngày 09/10/2023 trả lại 01 (một) ô tô biển số 70A-166.64 cho ông Phạm Hồng P và trả 01 (một) xe mô tô biển số 70G1-911.27 cho ông Nguyễn Hoàng S

* Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 984 ngày 06/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn L do: Đa chấn thương nặng. Bà Doãn Thị Đ bị thương tích phần mềm chân, không yêu cầu giám định thương tích.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị cáo Lê Thị Thanh V, ông Nguyễn Văn L: Âm tính.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 180.000.000 đồng cho gia đình bị hại gồm tiền phụ đám tang, viện phí và hỗ trợ tổn thất tinh thần. Đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ghi nhận bà Doãn thị Đ không yêu cầu bồi thường thiệt hại; đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường tổn thất xe mô tô biển số 70G1-911.27.

Về kê biên tài sản:

Ngày 13/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 04/LPT-ĐTTH đối với tài khoản số: 66110002274386 của bị cáo Lê Thị Thanh V mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ3 BIDV số tiền: 40.467.803 đồng (Bốn mươi triệu bốn trăm sáu mươi bảy ngàn tám trăm lẻ ba đồng).

Bản cáo trạng số: 107/CT-VKSTPTN ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố: Bị cáo Lê Thị Thanh V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh giữ quyền công tố, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh V mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng.

Phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Hủy Lệnh phong tỏa tài khoản số 04/LPT-ĐTTH đối với tài khoản số: 66110002274386 của bị cáo Lê Thị Thanh V mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ3 BIDV số tiền: 40.467.803 đồng (Bốn mươi triệu bốn trăm sáu mươi bảy ngàn tám trăm lẻ ba đồng).

Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của bị hại nhận 180.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo V trình bày: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Thị Thanh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện; sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, các kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 27/6/2023, bị cáo Lê Thị Thanh V điều khiển xe ô tô biển số 70A - 166.64 vượt phải, không đảm bảo điều kiện an toàn đã vi phạm quy định tại khoản 2, khoản 4, Điều 14 Luật giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13 /11/2008: “Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác..”; bị cáo điều khiển xe khi vượt về bên trái không đúng quy định dẫn đến xảy ra va chạm phần đuôi xe ô tô biển số 70A - 166.64 của bị cáo với đầu xe tải biển số 70C - 99.79 xe ô tô biển số 70A -166.64 của bị cáo lao sang phần đường ngược chiều tiếp tục va chạm với xe mô tô biển số 70G1-911.27 do ông Nguyễn Văn L điều khiển từ hướng huyện T về thành phố T đang đi đúng phần đường của

mình. Hậu quả nạn nhân Nguyễn Văn L tử vong. Hành vi của bị cáo Lê Thị Thanh V đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Hành vi của Lê Thị Thanh V vi phạm Luật Giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng của người khác, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông vượt xe phía trước, chuyển làn đường không đúng quy định gây tai nạn, hậu quả làm chết 01 người, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự xã hội tại địa phương, cần có mức án tương xứng đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[5]. Khi quyết định hình phạt cần xem xét:

[5.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[5.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo đã khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có thành tích xuất sắc trong công tác, nhiều năm liền là chiến sĩ thi đua, con của liệt sỹ có công với cách mạng, cha và mẹ của bị cáo được thưởng Huy chương kháng chiến hạng 3, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa tiếp tục yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, v, x khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[6]. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Hủy Lệnh phong tỏa tài khoản số 04/LPT-ĐTTH đối với tài khoản số: 66110002274386 của bị cáo Lê Thị Thanh V mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ3 BIDV số tiền: 40.467.803 đồng (Bốn mươi triệu bốn trăm sáu mươi bảy ngàn tám trăm lẻ ba đồng).

[7]. Biện pháp tư pháp

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường xong theo yêu cầu của gia đình bị hại, ghi nhận bà Doãn Thị Đ không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với bà. Ghi nhận anh Nguyễn Hoàng S tự sửa chữa xe mô tô 70G1-911.27 hư hỏng sau tai nạn, không yêu cầu bồi thường.

Bà Doãn Thị Đ không yêu cầu giám định vết thương nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra quyết định trả lại 01 (một) ô tô biển số 70A-166.64; Số khung: 41M6JC134013; Số máy: G4FGJH605827; Nhãn hiệu: KIA; Loại xe: ô tô con ; Màu sơn: Trắng; 01 (một) ô tô biển số 70C-099.79; Số khung: RRT25022TF1A00037; Số máy: YC6L34033L3EL1F00142; Nhãn hiệu: TMT; Loại xe: ô tô tải; Màu sơn: Bạc; 01 (một) mô tô biển số 70G1-911.27; Số khung: RLHJC7656MY043367; số máy: JC90E0155646; Nhãn hiệu: H1; Màu sơn: Đỏ-Nâu- Đen và các giấy tờ liên quan đến xe cho chủ sở hữu ông Trương Văn T1, ông Phạm Hoàng P1, anh Nguyễn Hoàng S là có căn cứ đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận; 01 đĩa DVD MAXELL; 01 thẻ nhớ hiệu Micro SD HC 32 GB lưu tại hồ sơ vụ án. 01 áo khoát màu nâu, 01 quần dài màu đen (trang phục của bị cáo Lê Thị Thanh V) bị cáo V không có yêu cầu nhận lại, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s, v, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 130 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Thanh V 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị Thanh V về Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Lê Thị Thanh V có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình bổ sung đối với bị cáo.

Hủy Lệnh phong tỏa tài khoản số 04/LPT-ĐTTH ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối số tiền: 40.467.803 đồng (Bốn mươi triệu bốn trăm sáu mươi bảy ngàn tám trăm lẻ ba đồng) của tài khoản số: 66110002274386 của bị cáo Lê Thị Thanh V mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ3.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường xong. Ghi nhận bà Doãn Thị Đ không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Ghi nhận anh Nguyễn Hoàng S không yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô 70G1-911.27.

Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận ông Trương Văn T1 đã nhận lại xe ô tô biển số 70C- 099.79; ông Phạm Hồng P đã nhận lại xe ô tô biển số 70A-166.64; ông Nguyễn Hoàng S đã nhận lại xe mô tô biển số 70G1-911.27.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD MAXELL; 01 thẻ nhớ hiệu Micro SD HC 32 GB.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoát màu nâu, 01 quần dài màu đen

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận ngày 02/11/2023)

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Thị Thanh V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TAND tỉnh TN;
- Phòng PV06 CA tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TP . TN;
- VKSND TP.TN;
- Cơ quan THA phạt tù;
- Chi cục THADS TP . TN;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kiều Thanh

- Công an xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.